

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Bản án số: 68/2021/HSST

Ngày: 28 -4- 2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Võ Thị Mai

2. Bà Phạm Thị Bích Loan

Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Lê Quỳnh Thư

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh
tham gia phiên tòa:*** Bà Quách Diệp Nguyệt Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2021 tại Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 60/2021/HSST ngày 01 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 77/2021/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Lâm Chí H; giới tính: Nam, sinh năm 1988 tại Tp. Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: B411/A1, tổ 8, khu phố 3A, phường H, Quận B, Tp. M; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hóa: 09/12; Con ông Lâm Nam T (đã chết) và bà Lưu Muối B (sinh năm 1949); Hoàn cảnh gia đình: có vợ tên Phạm Thị Kim L (sinh năm 1994), có 01 con sinh năm 2016; Tiền án: không. Tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 28/01/2008, bị Tòa án nhân dân Tp. Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 06 tháng tù về hành vi “ cướp giật tài sản” chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/10/2009, đã thực hiện nghĩa vụ đóng án phí. Bị cáo bị bắt và tạm giam ngày 11/9/2020 (có mặt)

Bị hại: Chị Võ Thị Phương Hồng Q, sinh năm 1984; trú tại: 467 T, Phường A, quận G, Tp. H (vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Lâm Chí H, sinh năm 1985; trú tại: B411/A1, tổ 8, khu phố 3A, phường H, Quận B, Tp. M (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 33 ngày 25/7/2020, chị Võ Thị Phương Hồng Q, sinh năm 1984 đang ngồi bên hông nhà số 467 đường Tân Sơn, phường 12, quận Gò Vấp sử dụng điện thoại di động hiệu Sony thì bị một đối tượng nam (không rõ lai lịch) điều khiển xe gắn máy ép sát giật điện thoại di động của chị H. Công an phường 12, quận Gò Vấp tiếp nhận tin báo lập hồ sơ xử lý và phối hợp Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Gò Vấp rà soát dữ liệu camera ghi hình ghi nhận phương tiện mà đối tượng gây án sử dụng là xe mô tô hiệu Honda Wave, biển số: 59G2 – 589. 21 nên chuyển nguồn tin về tội phạm trên đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Gò Vấp thụ lý. Ngày 27/08/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận Gò Vấp đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự để điều tra làm rõ.

Qua truy xét, Đội Cảnh sát hình sự Công an Quận Gò Vấp xác định xe mô tô hiệu Honda Wave, biển số: 59G2 – 589. 21 do Lâm Chí H, sinh năm: 1985 thường trú: B411/A1 khu phố 3, phường Đông Hưng Thuận, quận 12 đứng tên chủ sở hữu. Ngày 06/08/2020 Đội Cảnh sát hình sự Công an Quận Gò Vấp phối hợp Công an phường Đông Hưng Thuận, Quận 12 mời Lâm Chí H về trụ sở làm việc và tiến hành thu giữ xe trên và 01 giấy đăng ký xe gắn máy biển số: 59G2 – 589. 21 có số 104585 mang tên Lâm Chí H, 01 nón bảo hiểm màu đỏ (trùng khớp hình ảnh nón bảo hiểm của đối tượng đội khi gây án ghi nhận trên camera tại hiện trường vụ án). Lâm Chí H khai nhận: Sáng ngày 25/7/2020 H2 cho em ruột là Lâm Chí H, sinh năm: 1988 thường trú: B411/A1 khu phố 3, phường Đông Hưng Thuận, Quận 12, TP. Hồ Chí Minh mượn xe mô tô biển số: 59G2 – 589. 21 để sử dụng và không thừa nhận thực hiện hành vi chiếm đoạt điện thoại di động của chị Huế, H2 xác nhận hình ảnh đối tượng thực hiện hành vi cướp giật điện thoại của chị Huế là Lâm Chí H và cho biết H có 01 tiền án về tội “Cướp giật tài sản”. Qua khám xét thu giữ tại nhà của H2: 01 áo thun màu xám có cổ màu xanh bạc (trùng khớp hình ảnh áo của đối tượng mặc khi gây án). Cơ quan điều tra Công an quận Gò Vấp đã sao chụp hình ảnh trên dữ liệu camera ghi hình, hình ảnh của chiếc áo thu giữ này cho Lâm Chí H và chị ruột của H2 và H là Lâm Ngân Chi xác định Lâm Chí H là đối tượng gây án, Cơ quan CSĐT Công an quận Gò Vấp đã vận động gia đình đối tượng H yêu cầu H ra đầu thú và làm thông báo truy tìm đối tượng Lâm Chí H.

Ngày 11/09/2020 Lâm Chí H đến Công an Quận 12, TP. Hồ Chí Minh để đầu thú về hành vi cướp giật tài sản như đã nêu trên, Công an quận 12 đã lập biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú và bàn giao H cho Cơ quan CSĐT Công an quận Gò Vấp thụ lý theo thẩm quyền.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Gò Vấp, Lâm Chí H khai nhận cụ thể như sau: Vào lúc 9 giờ 00 ngày 25/07/2020 H mượn xe mô tô hiệu Honda Wave, biển số: 59G2 – 589.21 của Lâm Chí H đi tìm việc làm. Khi H điều khiển xe đi trên đường Tân Sơn đến trước số 467 Tân Sơn, phường 12, Gò Vấp thì phát hiện chị Huế đang ngồi bên hông nhà và cầm điện thoại di động hiệu Sony trên tay sử dụng, H nảy sinh động cơ cướp giật điện thoại bán lấy tiền tiêu xài nên điều khiển xe mô tô đi ngang qua chị Huế quan sát, sau đó vòng xe lại điều khiển xe ép sát người chị Huế rồi dùng tay phải giật được điện thoại của chị Huế đang cầm trên tay, sau khi giật được điện thoại thì tăng ga tẩu thoát về hướng đường Tân Sơn và về nhà ở phường Đông Hưng Thuận, quận 12. Đến 11 giờ 00 cùng ngày, H gặp người bạn tên Tuấn (không rõ lai lịch) ở gần nhà và đã bán điện thoại hiệu Sony vừa giật được của chị Huế cho Tuấn

với giá 300.000 đồng và tiêu xài hết. Lời khai của H phù hợp với lời khai của H2 và những tài liệu, chứng cứ khác do Cơ quan điều tra đã thu thập được.

Đối với anh Lâm Chí H, xét thấy H2 khai cho H mượn xe đi công việc, sau đó H dùng vào việc phạm tội, H2 không biết, phù hợp với lời khai của H. Nên không đủ căn cứ xác định H2 có liên quan đến vụ án.

Đối với người thanh niên tên Tuấn (không rõ lai lịch) là người mua 01 điện thoại do H phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra, xác minh.

Vật chứng vụ án:

- 01 điện thoại di động hiệu Sony là vật chứng vụ án, do H bán cho 01 người thanh niên tên Tuấn (không rõ lai lịch) với giá 300.000 đồng nên không thu hồi được. bị hại khai mua điện thoại trên giá 08 triệu đồng vào năm 2015 nhưng hiện không còn lưu giữ hoá đơn chứng từ và cũng không yêu cầu H phải bồi thường thiệt hại. Cơ quan điều tra đã có văn bản yêu cầu định giá tài sản đối với chiếc điện thoại trên nhưng Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp có văn bản số 232/HĐĐGTS từ chối định giá tài sản đối với chiếc điện thoại hiệu Sonny do không rõ chủng loại, thông số kỹ thuật, không có hoá đơn.

- 01 xe mô tô hiệu Honda Wave, biển số: 59G2 – 589. 21, số khung: RLHJA3911KY034306, số máy: JA39E0890336 và 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số: 59G2 – 589.21 có số 104585 mang tên Lâm Chí H do Lâm Chí H đứng tên chủ sở hữu. H2 khai mua từ tháng 02/2019 để sử dụng. Ngày 25/07/2020 anh H2 cho Lâm Chí H mượn, sau đó H dùng vào việc phạm tội, H2 không biết, phù hợp với lời khai của H. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe trên và 01 giấy đăng ký xe cho anh H2.

- 01 áo thun có cổ màu xanh bị bạc, đã qua sử dụng; 1 nón bảo hiểm màu đỏ H mặc khi thực hiện hành vi cướp giật tài sản ngày 25/07/2020 do gia đình H giao nộp, bản thân bị can H cũng xác nhận đã mặc áo và đội nón bảo hiểm trên khi thực hiện hành vi phạm tội.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Gò Vấp đã nhập kho vật chứng theo Lệnh nhập kho số 59/PNK ngày 24/02/2021.

Tại bản cáo trạng số 66/Ctr-VKS, ngày 25/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp đã truy tố bị cáo Lâm Chí H về tội “ Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lâm Chí H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như kết luận điều tra và cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp sau khi phân tích nội dung vụ án, những tính chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, các tình tiết định tội, định khung hình phạt, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d Khoản 2 Điều 171, Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Lâm Chí H mức án từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù.

- Miễn phạt bổ sung cho bị cáo

- Buộc bị cáo nộp sung quỹ Nhà nước số tiền thu lợi bất chính
- Tịch thu tiêu hủy 01 nón bảo hiểm, 01 áo thu màu xanh.

Qua ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát bị cáo nhất trí và không có ý kiến tranh luận gì, lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an quận Gò Vấp, Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, cùng với tang vật đã thu giữ, phù hợp với kết luận điều tra của cơ quan Công an quận Gò Vấp, với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp và với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở pháp lý để cho rằng hành vi của Lâm Chí H đã phạm vào tội “Cướp giật tài sản” tội phạm và hình phạt trừng trị được quy định tại Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015 như Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp đã truy tố.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Chỉ vì muốn có tiền để tiêu xài phục vụ cho nhu cầu cá nhân mà không phải thông qua lao động chân chính, giữa nơi công cộng đông người qua lại bị cáo thực hiện hành vi phạm tội rất táo bạo và liều lĩnh bất chấp hậu quả xảy ra, qua đó thể hiện ý thức của bị cáo rất xem thường pháp luật. Bị cáo sử dụng phương tiện xe gắn máy chạy lên ép sát vào người bị hại để giật tài sản của người bị hại là dùng thủ đoạn nguy hiểm để phạm tội là tình tiết định khung tăng nặng nên Viện kiểm sát truy tố bị cáo theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự là phù hợp qui định pháp luật.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật và Nhà nước bảo hộ. Mặt khác còn ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội.

Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã từng bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt về hành vi “ cướp giật tài sản”. Tuy đã xóa án, nay lại tiếp tục phạm tội cho thấy bị cáo không hề ăn năn hối cải. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có mức án nghiêm trọng xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cần thiết phải tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, sau này biết tôn trọng pháp luật và tôn trọng tài sản của người khác, đồng thời cũng nhằm mục đích răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét cho bị cáo một số tình tiết: Tại cơ quan điều tra cũng như qua diễn biến phiên tòa hôm nay bị cáo đã thật thà khai báo, thành khẩn nhận tội, để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 171 của Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử xét tính chất vụ án và hoàn cảnh của bị cáo nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Đối với người thanh niên tên Tuấn là người mua điện thoại do H phạm tội mà có, do chưa xác định được lai lịch, khi nào xác định được sẽ điều tra, xác minh xử lý sau.

[6] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, người bị hại chị Võ Thị Phương Hồng H vắng mặt nhưng qua hồ sơ thể hiện bị hại không có yêu cầu bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về xử lý vật chứng:

- 01 điện thoại di động hiệu Sony, bị cáo khai bán cho người thanh niên tên Tuấn (không rõ lai lịch) được số tiền 300.000 đồng, hiện không thu hồi được. Bị hại không có yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét. Số tiền bán điện thoại bị cáo đã tiêu xài hết. Xét đây là số tiền thu lợi bất chính nên buộc bị cáo phải nộp sung công quỹ Nhà nước.

- 01 xe mô tô hiệu Honda Wave, biển số: 59G2 – 589. 21, số khung: RLHJA3911KY034306, số máy: JA39E0890336 và 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số: 59G2 – 589.21 có số 104585 do Lâm Chí H đứng tên chủ sở hữu. Ngày 25/07/2020 anh H2 cho bị cáo mượn đi công việc, sau đó bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội, anh H2 không biết. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe trên và 01 giấy đăng ký xe cho anh H2. Xét, việc trả lại tài sản trên là hợp lệ nên không đưa ra xem xét giải quyết lại.

- 01 áo thun có cổ màu xanh bị bạc, đã qua sử dụng; 1 nón bảo hiểm màu đỏ bị cáo đã mặc khi thực hiện hành vi cướp giật tài sản ngày 25/07/2020 do gia đình H giao nộp. Xét, đây là những đồ vật bị cáo sử dụng thực hiện hành vi phạm tội không có giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lâm Chí H phạm tội “Cướp giật tài sản”;

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Lâm Chí H 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 11/9/2020

Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự và khoản 1, 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Buộc bị cáo nộp sung quỹ Nhà nước số tiền 300.000 đồng (ba trăm ngàn) đồng tiền Việt nam;

- Tịch thu tiêu hủy 01 áo thun có cổ màu xanh bị bạc, đã qua sử dụng; 1 nón bảo hiểm màu đỏ.

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số 31/PNK ngày 09/3/2021 của Công an quận Gò Vấp)

Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 ; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13, ngày 25/11/2015 của Quốc Hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày tính từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Căn cứ Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008;

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TPHCM;
- Chi cục thi hành án quận Gò Vấp;
- Công an quận Gò Vấp;
- Viện kiểm sát quận Gò Vấp;
- Người tham gia tố tụng;
- Bị cáo;
- PC27 công an TPHCM;
- THA hình sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Phạm Thị Hương